

TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ, TIN HỌC
HỘI ĐỒNG THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

NGÀY THI: 22/10/2022

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm		Kết quả	Ghi chú
						Trắc nghiệm	Thực hành		
1	CNTT1948	Giáp Văn An	12/07/2005	Bắc Giang	Nam	7,0	5,5	Đạt	
2	CNTT1949	Đào Thị Lan Anh	08/10/2005	Bắc Giang	Nữ	6,2	7,5	Đạt	
3	CNTT1950	Đỗ Tuấn Anh	05/09/2004	Thái Nguyên	Nam	6,0	6,5	Đạt	
4	CNTT1951	Giáp Ngọc Anh	27/11/2004	Bắc Giang	Nữ	-	-	-	Vắng thi
5	CNTT1952	Hoàng Tuấn Anh	23/11/2004	Bắc Giang	Nam	6,5	6,5	Đạt	
6	CNTT1953	Lê Thị Ngọc Anh	23/06/2005	Bắc Giang	Nữ	7,5	6,5	Đạt	
7	CNTT1954	Phạm Thị Lan Anh	03/09/2005	Bắc Giang	Nữ	6,7	6,0	Đạt	
8	CNTT1955	Vũ Đức Anh	08/09/2005	Bắc Giang	Nam	6,5	6,0	Đạt	
9	CNTT1956	Địch Thị Ngọc Ánh	02/09/2005	Bắc Giang	Nữ	6,7	5,5	Đạt	
10	CNTT1957	Hoàng Thị Ngọc Ánh	16/06/2005	Bắc Giang	Nữ	6,7	6,5	Đạt	
11	CNTT1958	Lã Ngọc Ánh	13/02/2005	Bắc Giang	Nữ	6,0	6,5	Đạt	
12	CNTT1959	Trần Ngọc Ánh	24/06/2005	Bắc Giang	Nữ	7,2	7,0	Đạt	
13	CNTT1960	Nguyễn Quang Bảo	16/07/2005	Bắc Giang	Nam	6,2	5,5	Đạt	
14	CNTT1961	Giáp Huy Chiến	29/05/2005	Bắc Giang	Nam	6,5	6,5	Đạt	
15	CNTT1962	Nguyễn Văn Chiến	20/09/2005	Bắc Giang	Nam	6,7	6,0	Đạt	
16	CNTT1963	Nguyễn Thanh Chúc	30/08/2005	Bắc Giang	Nữ	6,5	5,5	Đạt	
17	CNTT1964	Lê Văn Cường	29/11/2005	Bắc Giang	Nam	6,5	5,0	Đạt	
18	CNTT1965	Lê Văn Cường	16/11/2004	Bắc Giang	Nam	6,2	6,0	Đạt	

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm		Kết quả	Ghi chú
						Trắc nghiệm	Thực hành		
19	CNTT1966	Chu Thị Diễm	01/10/2005	Bắc Giang	Nữ	7,0	6,0	Đạt	
20	CNTT1967	Nguyễn Mạnh Dũng	15/05/2005	Bắc Giang	Nam	6,2	7,0	Đạt	
21	CNTT1968	Đỗ Viết Duy	21/10/2005	Thái Nguyên	Nam	7,0	7,5	Đạt	
22	CNTT1969	Lê Thị Ngọc Duyên	19/08/2005	Bắc Giang	Nữ	6,2	6,0	Đạt	
23	CNTT1970	Lê Đức Đạt	16/07/2005	Bắc Giang	Nam	6,0	5,0	Đạt	
24	CNTT1971	Nguyễn Văn Đô	16/08/2005	Bắc Giang	Nam	6,0	5,0	Đạt	
25	CNTT1972	Dương Văn Đức	15/06/2005	Bắc Giang	Nam	6,5	6,5	Đạt	
26	CNTT1973	Hoàng Văn Đức	17/06/2005	Bắc Giang	Nam	7,5	6,5	Đạt	
27	CNTT1974	Trần Minh Đức	27/02/2005	Thái Nguyên	Nam	6,7	6,5	Đạt	
28	CNTT1975	Lê Đức Hải	10/06/2005	Bắc Giang	Nam	6,5	7,5	Đạt	
29	CNTT1976	Nguyễn Văn Hải	06/06/2005	Tây Ninh	Nam	6,7	6,0	Đạt	
30	CNTT1977	Phạm Tiến Hải	26/07/2005	Bắc Giang	Nam	7,0	7,5	Đạt	
31	CNTT1978	Lưu Văn Hào	30/09/2005	Bắc Giang	Nam	6,0	7,0	Đạt	
32	CNTT1979	Vũ Minh Hiền	14/05/2004	Bắc Giang	Nam	7,2	7,5	Đạt	
33	CNTT1980	Vương Đại Hiệp	06/10/2005	Bắc Giang	Nam	6,2	5,5	Đạt	
34	CNTT1981	Nguyễn Bá Hiếu	26/03/2005	Bắc Giang	Nam	6,5	5,5	Đạt	
35	CNTT1982	Nguyễn Văn Hiếu	22/12/2005	Bắc Giang	Nam	6,7	6,5	Đạt	
36	CNTT1983	Phạm Trung Hiếu	14/10/2005	Thái Nguyên	Nam	6,5	5,5	Đạt	
37	CNTT1984	Tô Văn Hiệu	17/07/2003	Bắc Giang	Nam	6,5	5,5	Đạt	
38	CNTT1985	Nguyễn Thị Thu Hoài	16/11/2005	Bắc Giang	Nữ	6,2	5,5	Đạt	
39	CNTT1986	Dương Văn Hoàng	29/10/2005	Bắc Giang	Nam	7,0	7,5	Đạt	
40	CNTT1987	Lê Huy Hoàng	09/08/2005	Bắc Giang	Nam	6,2	7,5	Đạt	

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm		Kết quả	Ghi chú
							Trắc nghiệm	Thực hành		
41	CNTT1988	Phùng Huy	Hoàng	29/09/2005	Bắc Giang	Nam	7,0	6,5	Đạt	
42	CNTT1989	Vũ Quốc	Hội	23/08/2005	Bắc Giang	Nam	6,2	6,0	Đạt	
43	CNTT1990	Lê Văn	Hồng	05/11/2004	Bắc Giang	Nam	6,0	6,5	Đạt	
44	CNTT1991	Dương Quang	Hùng	08/07/2005	Yên Bái	Nam	6,7	7,5	Đạt	
45	CNTT1992	Nguyễn Xuân	Hùng	20/07/2005	Bắc Giang	Nam	6,5	6,0	Đạt	
46	CNTT1993	Nguyễn Ngọc	Huy	23/05/2005	Bắc Giang	Nam	7,5	5,0	Đạt	
47	CNTT1994	Nguyễn Nhật	Huy	19/10/2005	Bắc Ninh	Nam	6,7	5,0	Đạt	
48	CNTT1995	Nguyễn Quang	Huy	06/06/2005	Bắc Giang	Nam	6,5	5,0	Đạt	
49	CNTT1996	Nguyễn Văn	Huy	31/01/2003	Bắc Giang	Nam	6,7	7,0	Đạt	
50	CNTT1997	Ngô Trần	Hưng	13/10/2005	Bắc Giang	Nam	6,7	5,5	Đạt	
51	CNTT1998	Trần Văn	Hưng	26/07/2005	Bắc Giang	Nam	6,0	5,5	Đạt	
52	CNTT1999	Nông Tiến	Hướng	25/02/2005	Bắc Giang	Nam	7,2	5,5	Đạt	
53	CNTT2000	Nguyễn Đức	Khải	25/11/2004	Bắc Giang	Nam	6,2	6,5	Đạt	
54	CNTT2001	Võ Văn	Khoa	21/11/2005	Thái Nguyên	Nam	6,5	5,5	Đạt	
55	CNTT2002	Nông Thị	Khuyên	25/07/2005	Bắc Giang	Nữ	6,7	5,5	Đạt	
56	CNTT2003	Nông Thị	Khuyên	29/07/2005	Bắc Giang	Nữ	6,5	7,0	Đạt	
57	CNTT2004	Cù Khánh	Kiên	20/08/2005	Bắc Giang	Nam	6,5	5,5	Đạt	
58	CNTT2005	Hoàng Văn	Kiên	23/08/2005	Bắc Giang	Nam	6,2	7,0	Đạt	
59	CNTT2006	Nguyễn Hoài	Linh	30/09/2005	Bắc Giang	Nam	7,0	6,0	Đạt	
60	CNTT2007	Nguyễn Quang	Linh	02/04/2005	Bắc Giang	Nam	6,2	5,0	Đạt	
61	CNTT2008	Nguyễn Thị Khánh	Linh	21/12/2005	Bắc Giang	Nữ	7,0	6,5	Đạt	
62	CNTT2009	Nguyễn Thị Thùy	Linh	11/06/2005	Bắc Giang	Nữ	7,2	6,0	Đạt	

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm		Kết quả	Ghi chú
						Trắc nghiệm	Thực hành		
63	CNTT2010	Nguyễn Duy Long	01/07/2005	Bắc Giang	Nam	6,2	7,0	Đạt	
64	CNTT2011	Nguyễn Hoàng Long	24/03/2005	Bắc Giang	Nam	6,5	5,0	Đạt	
65	CNTT2012	Nguyễn Văn Long	12/08/2005	Bắc Giang	Nam	6,0	5,5	Đạt	
66	CNTT2013	Nguyễn Bảo Lộc	24/09/2005	Bắc Giang	Nam	6,2	5,5	Đạt	
67	CNTT2014	Triệu Thị Lương	28/09/2005	Bắc Giang	Nữ	7,0	6,0	Đạt	
68	CNTT2015	Hoàng Văn Mạnh	04/12/2005	Bắc Giang	Nam	6,2	6,5	Đạt	
69	CNTT2016	Ngô Duy Mạnh	13/07/2005	Bắc Giang	Nam	6,0	6,5	Đạt	
70	CNTT2017	Nông Đức Mạnh	28/09/2005	Bắc Giang	Nam	6,5	6,0	Đạt	
71	CNTT2018	Dương Thị Trà My	20/01/2005	Bắc Giang	Nữ	6,2	5,5	Đạt	
72	CNTT2019	Nguyễn Thị Trà My	09/05/2005	Bắc Giang	Nữ	6,2	6,0	Đạt	
73	CNTT2020	Dương Văn Nam	13/09/2005	Bắc Giang	Nam	7,5	5,0	Đạt	
74	CNTT2021	Nguyễn Huy Nam	01/12/2004	Bắc Giang	Nam	6,2	5,5	Đạt	
75	CNTT2022	Trần Thị Nga	13/04/2005	Bắc Giang	Nữ	7,0	6,0	Đạt	
76	CNTT2023	Mai Ánh Nguyệt	08/07/2005	Bắc Giang	Nữ	6,2	5,5	Đạt	
77	CNTT2024	Chúc Đình Phú	06/12/2005	Bắc Giang	Nam	6,0	5,5	Đạt	
78	CNTT2025	Nguyễn Minh Phương	08/12/2005	Bắc Giang	Nam	6,0	5,5	Đạt	
79	CNTT2026	Nông Thị Bích Phượng	25/11/2005	Bắc Giang	Nữ	6,5	6,0	Đạt	
80	CNTT2027	Hà Trọng Quang	10/12/2005	Bắc Giang	Nam	7,5	5,5	Đạt	
81	CNTT2028	Nguyễn Minh Quang	28/10/2005	Bắc Giang	Nam	6,7	5,5	Đạt	
82	CNTT2029	Nguyễn Văn Quang	06/06/2005	Bắc Giang	Nam	6,5	7,5	Đạt	
83	CNTT2030	Đỗ Minh Quân	28/12/2005	Bắc Giang	Nam	6,7	5,5	Đạt	
84	CNTT2031	Thân Ngọc Quân	26/03/2005	Bắc Giang	Nam	6,0	5,0	Đạt	

TT	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm		Kết quả	Ghi chú
							Trắc nghiệm	Thực hành		
85	CNTT2032	Vi Chung	Quân	01/09/2005	Bắc Giang	Nam	6,7	6,0	Đạt	
86	CNTT2033	Phùng Xuân	Quý	24/09/2005	Bắc Giang	Nam	6,5	5,5	Đạt	
87	CNTT2034	Đỗ Thị Ánh	Quyên	07/11/2005	Bắc Giang	Nữ	7,5	6,5	Đạt	
88	CNTT2035	Phùng Văn	Quyên	30/06/2005	Bắc Giang	Nam	6,7	5,5	Đạt	
89	CNTT2036	Phạm Xuân	Quyết	16/01/2005	Bắc Giang	Nam	6,5	6,0	Đạt	
90	CNTT2037	Dương Ngọc	Quỳnh	09/09/2005	Bắc Giang	Nam	6,7	6,0	Đạt	
91	CNTT2038	Lê Đắc	Sinh	03/12/2003	Lào Cai	Nam	6,7	5,5	Đạt	
92	CNTT2039	Nguyễn Trọng	Tài	03/08/2005	Hưng Yên	Nam	6,0	6,0	Đạt	
93	CNTT2040	Vi Văn	Tài	15/07/2005	Bắc Giang	Nam	7,2	5,5	Đạt	
94	CNTT2041	Hoàng Văn	Tân	07/03/2005	Bắc Giang	Nam	6,2	8,0	Đạt	
95	CNTT2042	Ngô Thế	Tập	03/06/2005	Bắc Giang	Nam	6,5	6,0	Đạt	
96	CNTT2043	Diêm Đăng	Thái	23/02/2005	Bắc Giang	Nam	6,7	5,5	Đạt	
97	CNTT2044	Nguyễn Hữu	Thành	27/09/2005	Bắc Giang	Nam	6,5	6,5	Đạt	
98	CNTT2045	Nguyễn Minh	Thành	06/10/2005	Bắc Giang	Nam	6,5	5,5	Đạt	
99	CNTT2046	Nông Vũ	Thành	15/03/2005	Bắc Giang	Nam	6,2	6,0	Đạt	
100	CNTT2047	Lê Thị Thanh	Thảo	08/01/2004	Bắc Giang	Nữ	7,0	6,0	Đạt	
101	CNTT2048	Nguyễn Đình	Thắng	26/06/2005	Bắc Giang	Nam	6,2	7,0	Đạt	
102	CNTT2049	Nguyễn Văn	Thắng	28/09/2005	Bắc Giang	Nam	7,0	7,0	Đạt	
103	CNTT2050	Nguyễn Hồng	Tiến	10/03/2005	Bắc Giang	Nam	8,0	6,0	Đạt	
104	CNTT2051	Chu Thanh	Toàn	06/08/2005	Bắc Giang	Nam	7,5	7,0	Đạt	
105	CNTT2052	Nguyễn Văn	Toàn	06/07/2004	Bắc Giang	Nam	7,7	6,0	Đạt	
106	CNTT2053	Tạ Văn	Toàn	14/10/2005	Bắc Giang	Nam	6,5	5,5	Đạt	

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm		Kết quả	Ghi chú
						Trắc nghiệm	Thực hành		
107	CNTT2054	Lương Thùy Trang	14/05/2005	Bắc Giang	Nữ	6,0	5,5	Đạt	
108	CNTT2055	Nguyễn Thị Thu Trang	26/06/2005	Bắc Giang	Nữ	6,7	6,0	Đạt	
109	CNTT2056	Trần Thị Trang	23/03/2005	Bắc Giang	Nữ	6,5	6,5	Đạt	
110	CNTT2057	Triệu Ngọc Trường	17/06/2005	Bắc Giang	Nam	7,5	6,0	Đạt	
111	CNTT2058	Trần Anh Tuấn	02/09/2005	Bắc Giang	Nam	6,7	5,5	Đạt	
112	CNTT2059	Vi Thanh Tuấn	10/02/2005	Bắc Giang	Nam	6,5	6,0	Đạt	
113	CNTT2060	Tổng Đức Tùng	08/05/2004	Bắc Giang	Nam	6,7	5,5	Đạt	
114	CNTT2061	Nguyễn Quang Tuyển	24/02/2005	Bắc Giang	Nam	6,7	5,5	Đạt	
115	CNTT2062	Nguyễn Ngọc Vinh	21/09/2005	Bắc Giang	Nam	6,0	6,0	Đạt	
116	CNTT2063	Nguyễn Thân Hoàng Vũ	04/10/2005	Bắc Giang	Nam	7,2	7,0	Đạt	
117	CNTT2064	Mai Trung Anh	08/08/1992	Thanh Hóa	Nam	-	-	-	Vắng thi
118	CNTT2065	Nông Thị Chuyên	03/06/1986	Lạng Sơn	Nữ	8,0	7,0	Đạt	
119	CNTT2066	Mai Thùy Dương	31/07/1996	Thanh Hóa	Nữ	-	-	-	Vắng thi
120	CNTT2067	Dương Thị Hải	07/02/1991	Bắc Giang	Nữ	8,2	8,0	Đạt	
121	CNTT2068	Trần Thị Hải	08/10/1989	Bắc Giang	Nữ	8,0	8,0	Đạt	
122	CNTT2069	Hoàng Thị Hiên	30/10/1982	Bắc Giang	Nữ	8,0	8,5	Đạt	
123	CNTT2070	Nguyễn Thị Hiên	26/06/1986	Bắc Giang	Nữ	7,7	8,0	Đạt	
124	CNTT2071	Nguyễn Thị Hoạt	14/10/1985	Bắc Ninh	Nữ	8,0	7,5	Đạt	
125	CNTT2072	Triệu Thị Hót	23/12/1994	Cao Bằng	Nữ	8,0	7,0	Đạt	
126	CNTT2073	Lưu Xuân Huy	04/09/1987	Bắc Giang	Nam	8,5	8,5	Đạt	
127	CNTT2074	Vũ Minh Khanh	25/05/1973	Bắc Giang	Nam	8,5	8,5	Đạt	
128	CNTT2075	Đặng Thị Kiều	20/07/1974	Lạng Sơn	Nữ	7,5	7,0	Đạt	

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm		Kết quả	Ghi chú
						Trắc nghiệm	Thực hành		
129	CNTT2076	Đỗ Thị Mỹ Lệ	05/10/1993	Bắc Giang	Nữ	8,5	7,5	Đạt	
130	CNTT2077	Đào Ngọc Lợi	02/01/1996	Bắc Giang	Nam	8,0	8,0	Đạt	
131	CNTT2078	Hoàng Thị Minh	09/06/1986	Bắc Giang	Nữ	8,2	7,0	Đạt	
132	CNTT2079	Hoàng Thị Mơ	25/07/1995	Bắc Giang	Nữ	8,0	7,5	Đạt	
133	CNTT2080	Vi Thị Thêm	19/04/1986	Bắc Giang	Nữ	8,0	8,5	Đạt	
134	CNTT2081	Nguyễn Thị Yến	22/11/1977	Bắc Giang	Nữ	7,5	7,0	Đạt	

Số thí sinh theo danh sách: **134**

Số thí sinh vắng thi: **3**

Số thí sinh dự thi: **131**

Số thí sinh đạt yêu cầu: **131**

Số thí sinh không đạt yêu cầu: **0**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI

Đỗ Thị Huyền

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ

Nguyễn Công Thành